

Số: /UBND-KT
V/v chỉ đạo phòng trừ sâu,
bệnh hại lúa Xuân năm 2026

Phủ Thông, ngày tháng 3 năm 2026

Kính gửi :

- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp;
- Các thôn trên địa bàn xã.

Hiện nay cây lúa đang giai đoạn mạ - hồi xanh, đẻ nhánh; ốc brou vàng và bệnh đạo ôn lá phát sinh và gây hại, cụ thể: Ốc brou vàng gây hại lúa giai đoạn lúa mới cấy - hồi xanh, đẻ nhánh, mật độ phổ biến 0,5 - 1 con/m², cao 5 con/m², cá biệt 10 con/m², tổng diện tích nhiễm 5 ha (*trong đó nhiễm nhẹ 3 ha, nhiễm trung bình 1,5 ha, nhiễm nặng 0,5 ha*); phân bố rải rác tại các thôn trên địa bàn xã. Bệnh đạo ôn lá phát sinh gây hại trên mạ gieo các giống lúa nhiễm như: J02, BC15, Nếp... Trong thời gian tới, thời tiết và giai đoạn sinh trưởng của cây lúa rất thuận lợi cho các loại sâu, bệnh hại tiếp tục phát sinh, phát triển và gây hại mạnh như: Ốc brou vàng, bọ rầy, sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, bệnh khô vằn, bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn... Nếu không chủ động phòng, trừ sâu bệnh gây hại nặng sẽ ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển, năng suất, chất lượng và sản lượng lúa.

Để bảo vệ an toàn sản xuất, đảm bảo năng suất và sản lượng lúa vụ Xuân năm 2026, UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và các thôn thực hiện các nội dung sau:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh về tình hình sâu bệnh và biện pháp phòng trừ. Hướng dẫn nông dân thường xuyên thăm đồng, phát hiện sớm sâu bệnh để xử lý kịp thời. Khuyến cáo áp dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp (IPM), sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng”.

2. Một số biện pháp phòng, trừ

- **Ốc brou vàng:** Làm lưới chắn khi cho nước vào ruộng, vét rãnh trong ruộng để khi rút nước, ốc tập trung về trong rãnh rồi nhặt ốc đem tiêu hủy; những diện tích mật độ ốc cao tiến hành phun bằng một trong các loại thuốc như: HN-Samole 700WP, Dioto 250EC,...

- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Phun thuốc trừ sâu cuốn lá nhỏ đối với những ruộng có mật độ sâu non trên 20 con/m², bằng một trong các loại thuốc như: Clever 150SC, Virtako® 40WG, Tasieu 5WG, Voliam Targo 063SC, Cyfitox 300EC... Đối với những ruộng có mật độ sâu non trên 40 con/m² cần phun kép 2 lần cách nhau từ 4 - 5 ngày.

- **Sâu đục thân:** Thường xuyên kiểm tra, theo dõi những diện tích lúa cấy sớm, diện tích ruộng trong khe và những khu đồng thường xuyên bị sâu đục thân

gây hại từ các vụ trước. Chú ý lúa sâu thứ 2, trưởng thành ra rộ từ cuối tháng 4 đến giữa tháng 5 gây ung đòng, bông bạc giai đoạn lúa ôm đòng đến trổ. Tăng cường kiểm tra, ngắt ổ trứng, nhổ bỏ danh héo, bông bạc mang ra khỏi ruộng tiêu hủy, phun trừ khi sâu tuổi nhỏ bằng một trong các loại thuốc như: Voliam Targo 063SC, Dupont Prevathon 5SC, Virtako 40WG... để phun trừ khi sâu non tuổi nhỏ.

- **Rầy nâu - RLT:** Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, khi thấy mật độ rầy khoảng 20 con/khóm hoặc 3 con/dánh trở lên tiến hành phun trừ bằng 1 trong các loại thuốc như: Chess® 50WG, Sachray 200WP, Gà nòi 95SP, Oshin 20WP, nấm xanh Metharium... Giữ nước trong ruộng từ 3 - 5 cm khi phun trừ. Những ruộng có mật độ rầy nâu - RLT cao cần phun 2 lần, cách nhau từ 5 - 7 ngày. Dùng luân phiên các loại thuốc để tránh tính kháng thuốc của rầy. Hạ thấp vòi khi phun thuốc để trừ rầy tập trung dưới bẹ và gốc lúa. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả sau phòng trừ và tiếp tục theo dõi, tránh hiện tượng rầy nâu - RLT bùng phát trở lại.

- **Bệnh đạo ôn:** Thường xuyên kiểm tra ruộng, chú ý những khu vực có nguy cơ cao (*diện tích cấy giống lúa nhiễm, diện tích ruộng trong khe, diện tích thường xuyên bị nhiễm bệnh trong những vụ trước, năm trước...*). Khi thấy ruộng lúa xuất hiện bệnh, dùng bón phân đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng, phân bón lá, giữ nước ruộng từ 3 - 4 cm; phun trừ sớm bằng một trong các loại thuốc như: Filia® 525SE, Trizole 400SC, Fuji-one 40EC... Nếu bệnh hại nặng cần phun lại lần 2 sau 5 - 7 ngày.

Những ruộng cấy giống lúa nhiễm, những diện tích đã nhiễm bệnh đạo ôn lá, đến thời kỳ lúa trổ bông nếu gặp thời tiết mưa ẩm, có thể bệnh sẽ gây hại trên cổ bông. Do vậy, cần chú ý phun thuốc phòng bằng cách: Phun 2 lần với các loại thuốc nêu trên, lần 1 khi lúa trổ lác đác, lần 2 khi lúa trổ xong hoàn toàn.

- **Bệnh khô vằn:** Khi ruộng lúa có từ 10% số danh bị bệnh trở lên thì ngừng bón phân đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng, phân bón lá; giữ nước ruộng từ 2 - 3 cm, phun trừ bệnh bằng một trong các loại thuốc như: Anvil 5SC, Tilt Super® 300EC, Amistar Top® 325SC, Validacin 5SL, Daconil 75WP...

- **Bệnh bạc lá, bệnh đốm sọc vi khuẩn:** Bệnh phát sinh và gây hại mạnh sau những trận mưa giông. Khi xuất hiện bệnh, dùng bón phân đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng hoặc phân bón lá và luôn giữ đủ nước trong ruộng; phun phòng, trừ bệnh bằng một trong các loại thuốc như: Kasumin 2SL, Xantocin 40WP, Sansai 200 WP, Linacin 40SL, Xanthomix 20 WP... Sau khi phun thuốc 5 - 7 ngày, nếu bệnh chưa dừng phải tiến hành phun lại.

Chú ý: Khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cần đọc kỹ chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ “kỹ thuật 4 đúng”.

3. Tổ chức thực hiện

a) Phòng Kinh tế xã

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp về phòng, chống sâu bệnh hại trên cây trồng. Chủ trì tham mưu ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo sản xuất và phòng trừ sâu bệnh theo từng vụ; đồng thời

hướng dẫn các thôn trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo đồng bộ và hiệu quả trên toàn xã.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn tổ chức điều tra, theo dõi, dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng; kịp thời thông tin, cảnh báo và hướng dẫn biện pháp phòng trừ cụ thể đến các địa phương. Trên cơ sở đó, xác định các vùng có nguy cơ cao, vùng trọng điểm để tập trung chỉ đạo, hạn chế thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn; kiểm soát chất lượng, nguồn gốc vật tư; ngăn chặn và xử lý các trường hợp buôn bán, sử dụng thuốc cấm, thuốc ngoài danh mục hoặc không đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn cho sản xuất và môi trường.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình sâu bệnh và kết quả phòng trừ trên địa bàn; tổng hợp báo cáo UBND xã, Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh theo quy định.

b) Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

- Chủ trì thực hiện công tác dự tính, dự báo sâu bệnh; ban hành các bản tin, thông báo kỹ thuật về diễn biến sâu bệnh và hướng dẫn biện pháp phòng trừ cụ thể, kịp thời đến các thôn trên địa bàn và người dân. Đồng thời, cử cán bộ kỹ thuật bám sát cơ sở, trực tiếp hướng dẫn nông dân nhận biết và xử lý sâu bệnh ngay từ giai đoạn đầu.

- Tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hướng dẫn áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp (IPM), quy trình canh tác an toàn, hiệu quả. Việc hướng dẫn phải cụ thể, dễ hiểu, phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất của địa phương, giúp người dân chủ động phòng trừ sâu bệnh.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Trưởng các thôn tuyên truyền nhân dân thực hiện phòng trừ sâu bệnh đồng loạt khi đến ngưỡng; hướng dẫn kỹ thuật phun thuốc, lựa chọn thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc “4 đúng”, an toàn cho người và môi trường. Đồng thời, theo dõi hiệu quả sau phòng trừ để có điều chỉnh kịp thời. Khi có dịch hại phát sinh trên diện rộng, Trung tâm chủ động tham gia xử lý, khoanh vùng, dập dịch; tăng cường cán bộ kỹ thuật hỗ trợ cơ sở, đảm bảo không chế nhanh, không để lây lan. Đồng thời đề xuất các giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về tình hình sâu bệnh hại trên lúa vụ Xuân năm 2026, phát sóng ít nhất 02 lần/tuần. Nội dung tuyên truyền tập trung vào: Diễn biến, mức độ gây hại của các đối tượng sâu bệnh chính (rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đạo ôn, khô vằn...); Dấu hiệu nhận biết sớm từng loại sâu bệnh; Hướng dẫn cụ thể biện pháp phòng trừ phù hợp theo từng giai đoạn sinh trưởng của lúa.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong kiểm tra, giám sát việc sử dụng vật tư nông nghiệp, đặc biệt là thuốc bảo vệ thực vật; hướng dẫn thu gom, xử lý bao bì thuốc đúng quy định. Tổng hợp số liệu, đánh giá mức độ phát sinh, gây hại và báo cáo kịp thời về Phòng Kinh tế xã để tham mưu UBND xã chỉ đạo theo quy định.

c) Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của UBND xã, Trung tâm dịch vụ tổng hợp về công tác phòng, chống sâu bệnh hại trên cây trồng đến toàn thể người dân. Chủ động tuyên truyền, vận động nhân dân thông qua hệ thống loa truyền thanh thôn, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chủ động phòng trừ sâu bệnh.

- Tuyên truyền đến người dân thực hiện phòng trừ sâu bệnh đồng loạt theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, đảm bảo đúng thời điểm, đúng kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả và hạn chế lây lan. Đồng thời, vận động người dân áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp (IPM), sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng”.

- Phối hợp với các đơn vị, phòng chuyên môn hoặc cán bộ kỹ thuật trong việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn tại thực địa; tạo điều kiện để các lớp chuyên giao khoa học kỹ thuật được triển khai hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật của người dân; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp sử dụng không đúng quy định, không đảm bảo an toàn. Đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn thu gom, xử lý bao bì thuốc sau sử dụng đúng nơi quy định, góp phần bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc người dân thường xuyên thăm đồng, theo dõi tình hình sinh trưởng của cây trồng và phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh. Kịp thời tổng hợp, báo cáo về Trung tâm dịch vụ tổng hợp hoặc Phòng Kinh tế xã khi có dấu hiệu sâu bệnh phát sinh, đặc biệt là nguy cơ lây lan trên diện rộng.

Với nội dung trên, đề nghị các đơn vị, Trưởng các thôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi cục TT&BVTV tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ và các đoàn thể xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- LDVP;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nông Lê Huy